

## BÀN VỀ KHÁI NIỆM GIAI CẤP CÔNG NHÂN

NGUYỄN THỊ XUÂN THẢO - NGUYỄN VĂN TUYẾN

*Đại học Thương mại*

Chủ nghĩa Mác - Lênin là học thuyết về sự phát triển và giải phóng: phát triển x loài người từ CNTB lên CNXH, CNCS; giải phóng triệt để giai cấp công nhân, nhân dân động và các dân tộc, giải phóng con người khỏi tình trạng áp bức bóc lột. Giải phóng và triển là thống nhất, giải phóng để phát triển, phát triển và tiến bộ xã hội là giải phóng. trong những nội dung cơ bản của học thuyết Mác - Lênin là vấn đề giai cấp công nhân mệnh lịch sử của nó. Đây cũng là một trong những vấn đề mà những kẻ chống chủ nghĩa - Lênin thường tập trung xuyên tạc để phủ nhận. Điểm thống nhất của họ trong vấn đề n có vẻ dựa vào các quan điểm của các nhà kinh điển Mác-xít về giai cấp công nhân trước rồi nêu vấn đề rằng, hiện nay điều kiện lịch sử đã thay đổi nên giai cấp công nhân đã tha hoặc đã "biến mất", vì vậy, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân cũng không còn. Trước tình hình đó, đã nhiều tác giả cố gắng tìm tòi, nghiên cứu để đưa ra định nghĩa gia công nhân ở giai đoạn trước đây và định nghĩa giai cấp công nhân hiện nay trong thời đ cuộc cách mạng khoa học và công nghệ. Đó là vấn đề quan trọng và cần thiết. Theo chú vấn đề quan trọng hơn và vấn đề căn bản là phải có một định nghĩa chung về giai cấp nhân, một sự nhận diện giai cấp công nhân trên những nét cơ bản nhất cho dù ở thời đ (CNTB cổ điển, CNTB hiện đại, CNXH) để khẳng định vị trí, vai trò của họ, địa vị kinh hội và theo đó khẳng định sứ mệnh lịch sử khách quan của họ.

Mác - Ăngghen là những người đầu tiên luận giải rõ và khoa học về khái niệm cấp công nhân. Trong "Những nguyên lý của chủ nghĩa cộng sản", Ăngghen định nghĩa: cấp vô sản là một giai cấp xã hội hoàn toàn chỉ sống dựa vào việc bán sức lao động của chứ không phải sống dựa vào lợi nhuận của bất cứ số tư bản nào; Đó là một giai cấp mà phúc và đau khổ, sống và chết, toàn bộ sự sống còn của họ đều phụ thuộc vào yêu cầu động, tức là vào tình hình chuyển biến tốt hay xấu của công việc làm ăn, vào những sự động của cuộc cạnh tranh không gì ngăn cản nổi. Nói tóm lại, giai cấp vô sản hay giai cấp những người vô sản là giai cấp lao động trong thế kỷ XIX" [1]. Ăngghen nói thêm: "K phải khi nào cũng có người vô sản", "Giai cấp vô sản là do cuộc cách mạng công nghiệp sinh ra" ([1] - tr 93-94). Cũng trong tác phẩm đó, Ăngghen còn cho rằng "giai cấp vô giai cấp những người hoàn toàn không có của". Do tình hình như trên nên họ buộc phải sức lao động của mình cho nhà tư bản để đổi lấy những tư liệu sinh hoạt cần thiết cho sống của mình..." ([1] - tr 96).

Trong tác phẩm "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản", Mác - Ăngghen cũng đề cập niệm giai cấp công nhân: "Giai cấp vô sản là giai cấp những người công nhân làm thu

l mất các tư liệu sản xuất của bản thân nên buộc phải bán sức lao động của mình để  
" ([1] - tr 5). Mác - Ăngghen còn chỉ ra rằng: "Trong tất cả các giai cấp hiện đang đối lập  
giai cấp tư sản thì chỉ có giai cấp vô sản là giai cấp thực sự cách mạng. Các giai cấp khác  
uy tàn và tiêu vong với sự phát triển của đại công nghiệp. Giai cấp vô sản thì, trái lại, là  
hầm của chính nền đại công nghiệp" ([1] - tr 21).

Kế thừa những tư tưởng của Mác - Ăngghen, Lênin trước hết đã đưa ra cơ sở phương  
luận để có khái niệm về "giai cấp": "Người ta gọi là giai cấp, những tập đoàn to lớn gồm  
g người khác nhau về địa vị của họ trong một hệ thống sản xuất xã hội nhất định trong  
sử, khác nhau về quan hệ của họ (thường thường thì những quan hệ này được pháp luật  
định và thừa nhận) đối với những tư liệu sản xuất, về vai trò của họ trong tổ chức lao  
xã hội và như vậy là khác nhau về cách thức hưởng thụ và về phần của cải xã hội ít hoặc  
nhiều mà họ được hưởng. Giai cấp là những tập đoàn người, mà tập đoàn này có thể chiếm  
sức lao động của tập đoàn khác, do chỗ các tập đoàn đó có địa vị khác nhau trong một chế  
độ xã hội nhất định" ([1] - tr 375). Từ đó, theo Lênin "Dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, giai cấp  
vô sản là giai cấp bị áp bức, một giai cấp bị tước đoạt mất mọi quyền sở hữu tư liệu sản xuất,  
giai cấp duy nhất trực tiếp và hoàn toàn đối lập với giai cấp tư sản và do đó là giai cấp duy  
có khả năng làm cách mạng đến cùng" ([1] - tr 396).

Như vậy, các khái niệm giai cấp vô sản, giai cấp công nhân, giai cấp công nhân hiện đại  
và giai cấp những người lao động làm thuê mà các nhà kinh điển dùng là đồng nghĩa, đều là  
biểu hiện của một giai cấp có ba đặc trưng cơ bản sau đây:

- Không có tư liệu sản xuất.
- Phải bán sức lao động (làm thuê) cho nhà tư bản và bị tư bản bóc lột giá trị thặng

giá trị.  
- Là sản phẩm của nền công nghiệp, gắn với công nghệ sản xuất hiện đại và ngày  
càng phát triển.

Những đặc trưng này đã được Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn bộ giáo trình  
đại cương về các bộ môn Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh khẳng định: Những quan điểm của  
các nhà kinh điển về các tiêu chí cơ bản của giai cấp công nhân cho đến nay vẫn giữ nguyên giá trị, vẫn là  
cơ sở phương pháp luận để chúng ta nghiên cứu giai cấp công nhân hiện đại, đặc biệt là để  
phân tích và sáng tỏ sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong thời đại ngày nay.

Xuất phát từ những quan điểm của các nhà kinh điển, đã có những khái niệm khác  
nhau về giai cấp công nhân (nhân đây cũng có thể thống nhất cách gọi: chỉ gọi giai cấp công  
nhân là thoả đáng nhất từ trước đến nay và sau nhiều năm nữa). Trong Cuốn "Chủ nghĩa xã  
hội khoa học" - Đề cương bài giảng dùng trong các trường đại học và cao đẳng từ năm học  
1991 - 1992 (của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hà Nội, 1995 tr. 28), đã quan niệm: "Giai cấp công  
nhân là giai cấp của những người lao động trong nền sản xuất vật chất có trình độ kỹ thuật và  
công nghệ ngày càng hiện đại. Lao động thặng dư của họ là nguồn chủ yếu cho sự giàu có của  
giai cấp tư bản".

Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam cũng có công trình nghiên cứu và đưa ra quan  
niệm: "Giai cấp công nhân là một cộng đồng người lao động làm công ăn lương gắn với các  
đơn vị sản xuất công nghiệp, do hoạt động trong những cơ sở vật chất then chốt và tiêu biểu cho

lực lượng sản xuất tiên tiến trong xã hội nên có vai trò đi đầu trong tiến trình phát triển xã hội.

Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn bộ giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học - Lenin, Tư tưởng Hồ Chí Minh đã đề xuất một quan niệm khái quát về giai cấp công nhân: "Giai cấp công nhân là giai cấp những người lao động hoạt động sản xuất trong ngành công nghiệp thuộc các trình độ kỹ thuật khác nhau mà các địa vị kinh tế - xã hội tùy thuộc về chế độ xã hội đương thời: ở các nước tư bản, họ là những người không có tư liệu sản xuất phải làm thuê cho giai cấp tư sản bóc lột giá trị thặng dư; ở các nước XNCH, họ là những người đã cùng nhân dân lao động làm chủ những tư liệu sản xuất chủ yếu và cùng nhau hợp tác lao động cho mình". ([2] - tr 97)

Trên cơ sở những quan điểm của các nhà kinh điển và nghiên cứu lịch sử của giai cấp công nhân, tham khảo các quan niệm đã có về giai cấp công nhân, chúng tôi cho rằng: Giai cấp công nhân là một tập đoàn xã hội gắn với nền sản xuất công nghiệp có trình độ công nghệ ngày càng hiện đại; là lực lượng sản xuất cơ bản, tiên tiến của xã hội trong thời đại ngày nay; là động lực chủ yếu của quá trình phát triển từ CNTB lên CNXH, của quá trình phóng con người và xã hội loài người khỏi tình trạng áp bức bóc lột.

Trước hết, nói giai cấp công nhân là một tập đoàn xã hội gắn với nền sản xuất công nghiệp có trình độ công nghệ hiện đại là xác định rõ giai cấp công nhân là "sản phẩm" của nền sản xuất công nghiệp, ra đời và phát triển cùng với sự ra đời và phát triển của nền sản xuất công nghiệp. Cách mạng công nghiệp đã làm cho CNTB chiến thắng chế độ phong kiến, sản sinh ra hai giai cấp: tư sản và công nhân, thì cũng chính sự phát triển của cách mạng công nghiệp đã làm cho giai cấp công nhân (GCCN) phát triển, kể cả cách mạng công nghiệp tiến đến giai đoạn như hiện nay mà chúng ta thường gọi là "Cách mạng khoa học - công nghệ", "Cách mạng tin học - điện tử". Trong giai đoạn hiện nay, GCCN phát triển ngày càng vững chắc, chứng tỏ rõ là GCCN hiện đại. Đó vẫn là người công nhân sản xuất công nghiệp nhưng đã có sự thay đổi về cơ cấu, về trình độ học vấn, tay nghề theo yêu cầu của trình độ sản xuất. Những người có trình độ học vấn cao (kể cả kỹ sư, kỹ thuật viên...) trực tiếp hay gián tiếp tham gia vào dây chuyền sản xuất (chủ yếu là sản xuất vật chất trong công nghiệp) đều thuộc giai cấp công nhân hiện đại. Luận điểm này khẳng định sự tồn tại và ngày càng phát triển của giai cấp công nhân, không phải GCCN "teo đi", "mất đi" hay "bị hòa tan" vào giai cấp, tầng lớp dưới tác động của khoa học kỹ thuật, của "làn sóng văn minh thứ ba - tin học - điện tử" trong "xã hội hậu công nghiệp" như luận điểm của các học giả tư sản.

Thứ hai là, kể từ khi CNTB ra đời, nền sản xuất xã hội đã tiến một bước dài trong sử. Cách mạng công nghiệp đã thay thế lao động thủ công bằng lao động máy móc không chỉ đã làm tăng năng suất lao động, làm tăng chất lượng hàng hóa, mà quan trọng hơn còn thay đổi cách thức tổ chức, quản lý sản xuất, cách nghĩ, cách làm của con người trong xã hội, thay đổi cả xu hướng phát triển của xã hội. Gắn với dây chuyền sản xuất ngày càng hiện đại tức là trình độ xã hội hóa, quốc tế hoá ngày càng cao. Vì thế, cả trong CNTB cổ điển, cả trong CNTB hiện đại và cả trong CNXH, giai cấp công nhân vẫn là lực lượng sản xuất hàng đầu, tiên tiến của xã hội, làm ra phần lớn của cải cho xã hội, góp phần quyết định sự tồn tại và vận động và phát triển của xã hội. Xã hội càng phát triển, khoa học kỹ thuật càng phát

ủa GCCN cũng ngày càng nâng cao; đồng thời các giai - tầng "xích lại gần nhau" từ t đến các quan hệ xã hội khác... cho đến khi không phân biệt giai - tầng nữa (chứ hải giai - tầng này biến thành giai - tầng khác, cũng không phải chỉ còn giai cấp công

Thứ ba, do gắn với đại công nghiệp, với dây chuyền sản xuất công nghệ hiện đại, tại diện cho một phương thức sản xuất mới, trong đó lực lượng sản xuất hiện đại, ngày át triển, mang tính chất xã hội hóa cao, theo đó, quan hệ sản xuất cũng phải phát triển ng, phải mang tính chất xã hội hóa cao là dựa trên chế độ công hữu về tư liệu sản xuất . Phương thức sản xuất mới đó tiến bộ hơn phương thức sản xuất TBCN, khắc phục ững mâu thuẫn vốn có thuộc về bản chất của CNTB. Bước chuyển từ phương thức sản ịCN sang phương thức sản xuất CSCN mà giai đoạn thấp nhất là CNXH là bước hợp quy luật của sự phát triển. Thực hiện bước chuyển đó, như các nhà kinh điển đã ồi người thoát khỏi hình thức nô lệ cuối cùng bước vào thời kỳ tự do chân chính", ừ vương quốc của tất yếu sang vương quốc của tự do". Bước chuyển đó là sự phát triển à giải phóng người lao động. Gắn với đại công nghiệp, với dây chuyền sản xuất công ện đại, GCCN là động lực chính của bước chuyển đó, là động lực chính của sự phát ải phóng xã hội nói chung, của sự phát triển từ xã hội từ CNTB lên CNXH, CNCS ả phóng giai cấp công nhân, giải phóng con người lao động nói riêng.

Định nghĩa này - chúng tôi cho rằng - đã dựa trên cơ sở quan điểm của các nhà kinh ị khái quát được những đặc trưng căn bản của GCCN, vị trí, vai trò của họ trong xã đó luận giải rõ và khoa học hơn về GCCN trong những giai đoạn lịch sử khác nhau, ai sự xuyên tạc của mọi loại kẻ thù về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của nó.

Ở nước ta đang trong thời kỳ quá độ lên CNXH, nền kinh tế là nền kinh tế nhiều ần, tức là bao gồm cả thành phần kinh tế tư bản. Cách mạng nước ta lại bắt đầu sang giai đoạn mới - công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Những quá trình đó đã y đổi giai cấp công nhân về số lượng, chất lượng, về cơ cấu, trình độ, về địa vị kinh tế . Với sự nhận thức giai cấp công nhân như trên chúng ta có thể khẳng định vai trò lãnh ệnh lịch sử khách quan của giai cấp công nhân Việt Nam theo các căn cứ sau đây:

Thứ nhất, giai cấp công nhân Việt Nam gắn với Đảng của nó - Đảng CSVN là lực iên phong, hạt nhân đoàn kết các tầng lớp nhân dân lao động, người đại diện lợi ích ính cho nhân dân lao động và dân tộc Việt Nam đấu tranh cho CNXH. Điều này thể nét trong cách mạng Việt Nam thông qua việc xác lập đường lối cách mạng, cả cách ần tộc dân chủ nhân dân và cách mạng XHCN.

Thứ hai, giai cấp công nhân Việt Nam - sức sản xuất chính, lực lượng đại diện cho ệ sản xuất XHCN ở Việt Nam, chủ yếu là gắn liền với chế độ sở hữu toàn dân - hình ù đạo của chế độ sở hữu ở nước ta. Điều đó làm cho giai cấp công nhân Việt Nam giữ ù chốt các quan hệ sở hữu trong thời kỳ quá độ và trong CNXH tương lai ở Việt Nam. qua sở hữu toàn dân, giai cấp công nhân Việt Nam có điều kiện thực hiện đầy đủ các ị của quy luật kinh tế cơ bản cũng như các quy luật kinh tế khác của CNXH, đồng thời g đến các hình thức sở hữu khác, định hướng đi theo mục tiêu XHCN. Giai cấp công ệt Nam hiện nay lãnh đạo xã hội thông qua sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam

trên mọi lĩnh vực của xã hội ta theo định hướng XHCN, với mục tiêu: dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh.

Thứ ba, khối liên minh giai cấp giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức thực sự là nền tảng, là nòng cốt của xã hội ta, của Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam, trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc, sự nghiệp công nghiệp hiện đại hóa đất nước vì lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và cả dân tộc ta đóng góp tích cực vào sự nghiệp cách mạng thế giới.

Thứ tư, giai cấp công nhân Việt Nam tích cực tham gia phát triển sự liên kết, hợp tác quốc tế giữa các nước. Liên kết quốc tế, liên kết khu vực, đoàn kết hợp tác với các XHCN trên cơ sở chủ nghĩa quốc tế của giai cấp công nhân với phương châm Việt Nam thân thiện và hữu nghị với tất cả các nước.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. *CNXH Khoa học*- trích Tác phẩm kinh điển. NXB SGK Mác - Lênin, 1977.
2. *Những vấn đề của Chủ nghĩa Mác - Lênin trong thời đại ngày nay*, NXB Chính trị quốc gia, 1966.

VNU. JOURNAL OF SCIENCE, Soc., Sci., T. XII, n<sup>o</sup>4, 1996

## DISCUSSION ON THE DEFINITION OF "THE WORKING CLASS"

NGUYEN THI XUAN THAO & NGUYEN VAN TUY  
*University of Commerce*

It is urgent to have a stable and common definition of "the working class" to cover the necessary objective of the working class in Capitalism, Socialism in the present stage, avoiding distortion and disclaim of the working class of enemies as well.

Summarizing ideals of classics: Karl Marx, Engels Frederick, and V. I. Lenin history of workers' movement, we can give out a definition of "the working class": "the working class" is a social group of people having more and more modern large industries production line, a progressive main labour force in the society, constituting a great main force for the process of developing society from Capitalism to Socialism and the process of liberating man and human society from oppression and exploitation.